

Số: /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

CHỦ TỊCH

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BKHCN ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 489/QĐ-BKHCN ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia và Quyết định số 1188/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia ban hành kèm Quyết định số 489/QĐ-BKHCN ngày 27/3/2024;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 735/BC-KT1 ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 03 (ba) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo NPE, gồm các kiểu: NPE06; NPE07; NPE08, do Công ty Cổ phần thiết bị Xăng dầu Miền Bắc (địa chỉ trụ sở chính: Số 36 ngõ 409, đường An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây

Hồ, thành phố Hà Nội; Điện thoại: 0904001979) sản xuất, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	NPE06	PDM 816-2023
2	NPE07	PDM 817-2023
3	NPE08	PDM 818-2023

Điều 3. Công ty Cổ phần thiết bị Xăng dầu Miền Bắc chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần thiết bị Xăng dầu Miền Bắc lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 3 năm 2033 và thay thế Quyết định số 525/QĐ-TĐC ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Trưởng ban Ban Đo lường, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần thiết bị Xăng dầu Miền Bắc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền CT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. CHỦ TỊCH
TRƯỞNG BAN
BAN ĐO LƯỜNG**

Trần Quý Giàu

Phụ lục

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ- TĐC ngày tháng năm 2024 của chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia)

I. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo NPE, kiểu NPE06

Số lượng bơm	Số lượng bầu lường	Số lượng bộ chỉ thị điện tử	Số lượng mặt hiển thị	Số lượng bộ phát xung	Số lượng vòi bơm
01	01	01	02	01	01

- Phạm vi lưu lượng:
 - Lưu lượng lớn nhất: 50 L/min;
 - Lưu lượng nhỏ nhất: 5 L/min.
- Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.
- Cấp chính xác: 0,5.
- Chế độ bơm: tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền /số lít.
- Lưu tổng số tiền, tổng số lượng bán theo ca, ngày và trong thời gian sử dụng;
- Bộ chỉ thị điện tử: Bộ chỉ thị điện tử do Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Xăng Dầu Miền Bắc sản xuất gồm: bo mạch điều khiển chính CPU ký hiệu NPE và bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu: ATMEGA644A được gắn trên bo mạch điều khiển chính CPU;
 - Hiển thị: LCD;
 - Phạm vi hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9 999 999) đồng;
 - Phạm vi hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) lít;
 - Phạm vi hiển thị đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) đồng/lít.
- Hệ bơm và bầu lường lắp ráp tương ứng như sau:
 - Bầu lường: ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515; kiểu 4 piston đối xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích/1 vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay do hãng Tatsuno (Nhật bản) – sản xuất tại Trung Quốc;
 - Hệ bơm: Ký hiệu: FP-1001; có tách khí; do hãng Tatsuno (Nhật bản) sản xuất tại Trung Quốc.
- Bộ phát xung:
 - Ký hiệu: NPE;
 - Hãng sản xuất: Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Miền Bắc;
 - Số phát xung: 100 xung/1 vòng quay trục bầu lường;
 - Cáp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn không có môi nối hoặc rẽ nhánh.

II. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo NPE, kiểu NPE07

Số lượng bơm	Số lượng bầu lường	Số lượng bộ chỉ thị điện tử	Số lượng mặt hiển thị	Số lượng bộ phát xung	Số lượng vòi bơm
01	01	01	02	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:
 - Lưu lượng lớn nhất: 70 L/min;
 - Lưu lượng nhỏ nhất: 5 L/min.
2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.
3. Cấp chính xác: 0,5.
4. Chế độ bơm: tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền /số lít.
5. Lưu tổng số tiền, tổng số lượng bán theo ca, ngày và trong thời gian sử dụng.
6. Bộ chỉ thị điện tử:
 - Bộ chỉ thị điện tử do Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Xăng Dầu Miền Bắc (Việt Nam) sản xuất gồm: bo mạch điều khiển chính CPU ký hiệu NPE và bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu: ATMEGA644A được gắn trên bo mạch điều khiển chính CPU;
 - Hiển thị: LCD;
 - Phạm vi hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9 999 999) đồng;
 - Phạm vi hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) lít;
 - Phạm vi hiển thị đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) đồng/lít.
7. Hệ bơm và bầu lường lắp ráp tương ứng như sau:
 - Bầu lường: ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515; kiểu 4 piston đối xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích/1 vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay do hãng Tatsuno (Nhật bản) – sản xuất tại Trung Quốc;
 - Hệ bơm: Ký hiệu: FP-1001; có tách khí; do hãng Tatsuno (Nhật bản) sản xuất tại Trung Quốc.
8. Bộ phát xung:
 - Ký hiệu: NPE;
 - Hãng sản xuất: Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Miền Bắc;
 - Số phát xung: 100 xung/1 vòng quay trục bầu lường;
 - Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

III. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo NPE, kiểu NPE08

Số lượng bơm	Số lượng bầu lường	Số lượng bộ chỉ thị điện tử	Số lượng mặt hiển thị	Số lượng bộ phát xung	Số lượng vòi bơm
02	02	02	04	02	02

1. Phạm vi lưu lượng:
 - Lưu lượng lớn nhất: 50 L/min và 70 L/min;
 - Lưu lượng nhỏ nhất: 5 L/min.
2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.
3. Cấp chính xác: 0,5
4. Chế độ bơm: tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền /số lít.
5. Lưu tổng số tiền, tổng số lượng bán theo ca, ngày và trong thời gian sử dụng.
6. Bộ chỉ thị điện tử:
 - Bộ chỉ thị điện tử do Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Xăng Dầu Miền Bắc sản xuất gồm: bo mạch điều khiển chính CPU ký hiệu NPE và bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu: ATMEGA644A được gắn trên bo mạch điều khiển chính CPU;
 - Hiển thị: LCD;
 - Phạm vi hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
 - Phạm vi hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) lít;
 - Phạm vi hiển thị đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/lít.
7. Hệ bơm và bầu lường lắp ráp tương ứng như sau:
 - Bầu lường: ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515; kiểu 4 piston đối xứng, cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số; thể tích/1 vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay do hãng Tatsuno (Nhật bản) – sản xuất tại Trung Quốc;
 - Hệ bơm: Ký hiệu: FP-1001; có tách khí; do hãng Tatsuno (Nhật bản) sản xuất tại Trung Quốc.
8. Bộ phát xung:
 - Ký hiệu: NPE;
 - Hãng sản xuất: Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Miền Bắc;
 - Số phát xung: 100 xung/1 vòng quay trục bầu lường;
 - Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.